

Số: 45 /KH-PGD&ĐT

TP. Lào Cai, ngày 19 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; căn cứ công văn số 1459/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc xây dựng và duyệt kế hoạch chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lào Cai xây dựng Kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. VỀ SỐ LƯỢNG

1. Kế hoạch giao: Tổng số 1089 lớp/35.606 học sinh, trong đó: mầm non: 388 lớp/10.300 học sinh (công lập: 203 lớp/6123 học sinh; Tiểu học: 437 lớp/15.378 học sinh; THCS: 264/9.928 học sinh.

2. Thực hiện đầu năm: Tổng số 1092 lớp/34.658 học sinh, trong đó: mầm non: 390 lớp/9.951 học sinh (công lập: 199 lớp/6.365 học sinh); Tiểu học: 438 lớp/15.082 học sinh; THCS: 264/9.625 học sinh. (so với cùng kỳ tăng 25 lớp công lập với 1.381 học sinh công lập).

3. Thực hiện cuối năm: Tổng số 1096 lớp/35.389 học sinh, trong đó: mầm non: 391 lớp/10.006 học sinh (công lập: 202 lớp/6.293 học sinh; tư thực: 168 lớp/3.713 trẻ); Tiểu học: 441 lớp/15.491 học sinh; THCS: 264/9.892 học sinh. (so với cùng kỳ tăng 25 lớp với 731 học sinh).

4. Công tác tuyển sinh đầu cấp

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 11/5/2022 về việc tuyển sinh đầu cấp tại các trường mầm non, phổ thông năm học 2022-2023; Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai về việc phê duyệt phương án tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng năm học 2022-2023.

- Ban hành công văn số 237/PGD&ĐT-HCTH ngày 20/5/2022 về việc hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp tại các trường mầm non, phổ thông năm học 2022-2023; Công văn số 247/PGD&ĐT-HCTH ngày 25/5/2022 về việc đảm bảo các điều kiện tuyển sinh trực tuyến đầu cấp năm học 2022-2023; công văn số 655/PGD&ĐT-CM ngày 12/11/2021 về việc ban hành cấu trúc, nội dung đề khảo sát năng lực học sinh dự tuyển vào lớp 6 trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn công tác tuyển sinh trực tuyến, kiểm tra công tác tuyển sinh ở một số trường; duyệt tuyển sinh theo các cấp học; cấp mã tuyển sinh, đồng bộ mã định danh cá nhân trên phần mềm dữ liệu dân cư quốc gia với dữ liệu sử dụng đăng kí tuyển sinh trực tuyến (điểm, học bạ, sổ hộ khẩu).

- **Kết quả:** Các bậc học từ mầm non đến THCS đều tổ chức tuyển sinh đúng theo kế hoạch; một số trường do quy hoạch đô thị phát triển nhanh, dân số cơ học tăng nhanh nên đã phải tăng lớp so với kế hoạch, cụ thể:

Bậc học	Kế hoạch giao		Thực hiện		Ghi chú
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
Mầm non	205	5711	205	5526	Giảm 185 trẻ
Tiểu học	95	3156	93	2951	Giảm 02 lớp và giảm 225 học sinh
THCS	71	2589	72	2694	Tăng 01 lớp và tăng 39 học sinh

II. CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu với UBND thành phố ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 31/8/2021 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo thành phố Lào Cai năm học 2021-2022; kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ năm học; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND thành phố Lào Cai về chuyển đổi số, đẩy mạnh giáo dục STEM, giáo dục thông minh; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ thành phố giai đoạn 2021-2026; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 02/6/2021 của UBND thành phố Lào Cai về việc triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi thành phố Lào Cai giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 40/KH-PGD&ĐT ngày 09/9/2021 về việc Chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Lào Cai giai đoạn 2021-2025.

2. Chất lượng giáo dục

2.1. Cấp học Mầm non

- Tỷ lệ huy động trẻ 0-5 tuổi ra lớp 9286/11869 trẻ đạt 78,2% (đảm bảo kế hoạch), trong đó:

- Tỷ lệ chuyên cần đạt 83%, riêng trẻ 5 tuổi đạt 88% (Đạt 95% so với kế hoạch).

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt 96% (so với đầu năm học tăng 2,3%), trẻ PTBT về chiều cao đạt 97.9% (so với đầu năm học tăng 1,1%); Trẻ nhận thức đạt yêu cầu đạt 98.5% (so với đầu năm học tăng 17,6%); riêng trẻ 5 tuổi đạt 99,96%.

2.2. Cấp Tiểu học

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, đi đầu trong triển khai một số nội dung mới như: giáo dục STEM, giáo dục hội nhập; chuyển đổi số,...; Chủ động triển khai, chỉ đạo linh hoạt, kịp thời với các tình huống phòng chống dịch bệnh đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học theo kế hoạch.

- Các hoạt động giáo dục theo hướng hội nhập quốc tế được triển khai mạnh mẽ, UDCNTT để khai thác tối đa kiến thức trong bài học, vận dụng lớp học kết nối để học sinh được hội nhập và giao lưu với các thầy cô giáo, các bạn học sinh trong và ngoài nước. Công tác tăng cường dạy học tiếng Anh qua các môn học và dạy học tiếng Anh với người nước ngoài được đẩy mạnh; Trong năm học các trường thuộc nhóm trường Hội nhập đã tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục kết nối, tham gia các dự án, diễn đàn, giải thưởng quốc tế; tham gia các cuộc thi, các sân chơi quốc tế đạt nhiều giải cao,...

- Các đơn vị trường học chủ động, sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục với tinh thần quyết tâm cao, đặc biệt là việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của ngành, nhiều trường đã có cách làm sáng tạo có nhiều giải pháp trong công tác lãnh, chỉ đạo thực hiện đổi mới; điều chỉnh kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp với điều kiện thực tế; hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn có chuyển biến tích cực, tăng hơn so với năm học trước,...

2.3. Cấp THCS

- Các hoạt động kiểm soát chất lượng được triển khai hiệu quả, kết quả đánh giá xếp loại học tập lớp 6 Đạt trở lên 95,3 % (tăng 2,9% so với cuối học kì I); kết quả rèn luyện xếp loại Đạt trở lên 100% (tăng 0,4% so với cuối học kì I); kết quả đánh giá học lực lớp 7, 8,9 (quy đổi theo CV 603) đạt trung bình trở lên 96,7% (tăng 6,5% so với cuối học kì I); hạnh kiểm xếp loại Khá trở lên bằng 98,7% (tăng 2,5% so với cuối học kì I); **Tỷ lệ học sinh TN THCS** đạt 99,02%; **Kết quả thi vào THPT:** Số HS dự thi/ HS tốt nghiệp 76.36% (tăng 2.84% so với năm học trước). Số HS TPLC đỗ chuyên/Số HS toàn tỉnh đỗ chuyên đạt 83.42% (tăng 1.71% so với năm học trước).

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn, tham gia các cuộc thi, sân chơi quốc gia, quốc tế có chuyển biến rõ rệt, có gần 2000 giải thưởng cho học sinh cấp THCS tham gia các kỳ thi, cuộc thi các cấp trong đó: 77 giải Nhất; 326 giải Nhì; 585 giải Ba; 514 giải Khuyến khích và nhiều giải chuyên đề, giải cho tập thể. **Chất lượng học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh** có 168/230 đạt giải đạt 73,04%, trong đó có 11 giải Nhất/9 môn thi. Một số trường vùng ven có sự tiến bộ vượt bậc (THCS Cốc San có 01 HS đạt giải Nhất môn Ngữ văn; THCS Hợp Thành đạt 1 giải Ba môn Địa lí...)

3. Công tác xây dựng trường chuẩn gia, phổ cập mẫu giáo 4 tuổi

- Trong năm học công nhận 02 trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 3, chuẩn quốc gia mức độ 2, lũy kế có 22 trường đạt chuẩn mức độ 2.

- Công tác Phổ cập GDMNT4T được triển khai và thực hiện ở 17/17 xã/phường; Tham mưu đầu tư thiết bị, đồ dùng cho lớp MG 4 tuổi gần 3 tỷ đồng; Kiểm tra công nhận 05/17 xã/phường đạt chuẩn PCGDMNT4T. Sở GD&ĐT kiểm tra kỹ thuật đối với 10 xã/phường đề nghị tỉnh công nhận năm 2022 được đánh giá cao về chất lượng.

4. Chất lượng dạy học ngoại ngữ, Tin học, giáo dục STEM, hội nhập

- Trẻ làm quen với tiếng Anh đạt 63,1%. Tổ chức thành công Hội thảo chuyển đổi số với chủ đề “Giáo dục thành phố Lào Cai khát vọng vươn tầm quốc tế”; tổ chức thành công ngày Hội CNTT-STEM; 100% các trường triển khai dạy

học tiếng Anh hệ 10 năm, lựa chọn tiếng Trung là ngoại ngữ 2 với hình thức tăng cường tiếng Trung giao tiếp theo các chủ đề.

- Nhiều hoạt động giáo dục đổi mới hội nhập được triển khai và có kết quả rõ nét: Tổ chức thành công Diễn đàn quốc tế bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến với các nước với chủ đề: “Môi trường và biến đổi khí hậu” có sự tham gia của các điều phối viên, các chuyên gia, dịch giả, các nhà giáo dục và học sinh của 28 quốc gia ASEAN và nước trên thế giới.

- Xây dựng mô hình giáo dục STEM: 100% các trường được tập huấn nghiên cứu dạy học giáo dục STEM; triển khai nhân rộng hệ sinh thái STEM, nhiều trường đã triển khai STEM tái chế và STEM nghiên cứu khoa học, Robotica điển hình TH Lê Ngọc Hân, Lê Văn Tám, Bắc Cường, Hoàng Văn Thụ, Bắc Lệnh, THCS Ngô Văn Sở, Lý Tự Trọng, Lê Quý Đôn, Bắc Cường, ...

5. Công tác chuyển đổi số, giáo dục thông minh

- Đã triển khai dạy học trực tuyến, online cho 99% các trường trên địa bàn; tổ chức được 17.199 giờ học online; thiết kế được 1668 khóa học trực tuyến; có 16.921 học sinh được học online; 100% giáo viên có kỹ năng dạy học trực tuyến; nhiều giáo viên đã lập được kênh dạy học cá nhân với hàng nghìn lượt truy cập. Chỉ đạo 40 trường mầm non, phổ thông thực hiện tuyển sinh đầu cấp bằng hình thức trực tuyến, nhận được phản hồi rất tích cực từ cha mẹ học sinh. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn hè cho toàn bộ CBQL, GV bằng hình thức online, xây dựng video bài giảng trực tuyến 100% các chuyên đề, các môn và tổ chức kiểm tra online trên phần mềm BYTESOFT; 100% các trường mầm non, phổ thông sử dụng, quản lý hồ sơ dưới hình thức điện tử.

- 100% các trường học có kết nối băng thông rộng cáp quang; Tất cả các điểm trường lẻ được kết nối Internet. Triển khai số hóa 5000 câu hỏi và bài tập ở các môn; Học sinh lớp 3, lớp 6 thi điểm học tập và đánh giá năng lực tin học theo chuẩn quốc tế IC3 (Gồm các trường TH Lê Văn Tám, Lê Ngọc Hân, Nguyễn Du, Hoàng Văn Thụ, The Light; THCS Ngô Văn Sở, Hoàng Hoa Thám, Lê Hồng Phong, Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng với 1160 học sinh được học và tiếp cận với chương trình Tin học Quốc tế).

6. Kết quả thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 6

6.1. Đối với lớp 1, 2

- Sử dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp với đặc trưng của từng môn học. Quan tâm đến dạy học phát triển năng lực, phẩm chất HS thông qua hoạt động, tương tác, tự học, đánh giá và gắn với thực tiễn. Đặc biệt quan tâm đến rèn nền nếp, kỹ năng tự học, học nhóm, cách chia sẻ, phản hồi của HS. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn, hướng dẫn; thường xuyên khảo sát, phân tích chất lượng HS để đề ra biện pháp khắc phục kịp thời, đồng thời điều chỉnh tiến độ thực hiện chương trình cũng như phương pháp, kỹ thuật dạy học đạt hiệu quả. Thực hiện bồi dưỡng giáo viên bằng nhiều hình thức như: tập huấn; xây dựng sổ tay bồi dưỡng CTGDPT 2018; tổ chức chuyên đề cấp thành phố, cấp cụm trường; tổ chức Hội thi chuyên đề *Giáo viên dạy giỏi lớp 1,2 CT GDPT 2018 cấp thành phố*,...

- Các trường kiểm soát tốt chất lượng HS, khảo sát chất lượng từng tháng, từng kỳ, từng giai đoạn. Cuối năm học Phòng GD&ĐT giao cho cụm trưởng cụm thi đua xây dựng ma trận đề môn Toán, Tiếng Việt lớp 1, 2, thống nhất ma trận trong cụm thi đua, các trường ra đề kiểm tra theo ma trận chung của từng cụm thi đua. Từ đó, tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả, phân tích chất lượng và rút ra bài học kinh nghiệm cho năm học tiếp theo.

1.2. Đối với lớp 6

- Chỉ đạo, hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài học phù hợp với điều kiện thực tế và đối tượng HS, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong quá trình thực hiện; tiếp tục tự chủ nội dung, chương trình dạy học gắn với thực tiễn, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành, đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, chú trọng hướng dẫn học sinh cách học; GV khai thác tối đa học liệu điện tử để phục vụ dạy học, tích cực UDCNTT trong dạy và học; Cán bộ quản lý là nòng cốt chuyên môn, một số trường CBQL trực tiếp tham gia dạy học lớp 6.

- Tổ chức 15 chuyên đề cấp thành phố, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo NCBH cấp tỉnh 9/11 môn học ngay từ đầu năm học, hoạt động giáo dục; tham gia sinh hoạt chuyên môn theo NCBH cấp tỉnh tại các huyện; tổ chức chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo NCBH các cụm trường và cấp trường để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy - học; tổ cốt cán hỗ trợ 100% các đơn vị trường, bồi dưỡng GV về phương pháp kỹ thuật dạy học, ứng dụng công nghệ trong việc sử dụng các phần mềm dạy học.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Có sự phối hợp và vào cuộc mạnh mẽ của các cơ quan đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương và sự tâm huyết trách nhiệm của đội ngũ toàn ngành nên việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, chất lượng và các hoạt động giáo dục đổi mới toàn diện, hội nhập được tăng cường.

- Có nền tảng vững chắc về đội ngũ, nhận thức và tư duy lãnh đạo quản lý từ phòng đến trường có sự thay đổi rõ nét; công tác tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với trách nhiệm của người đứng đầu được thực hiện hiệu quả.

2. Tồn tại hạn chế

- Các nội dung thực hiện về xây dựng CSVC theo đề án số 03 (Đề án thực hiện các nhiệm vụ giáo dục giai đoạn 2020 -2025) còn chậm muộn.

- Một số trường tỷ lệ học sinh/lớp đông, khó mở rộng diện tích; quy mô lớp, học sinh tăng mạnh trong khi biên chế không được bổ sung thêm; tỷ lệ giáo viên/lớp thấp đội ngũ phải làm vượt định mức nên ảnh hưởng nhất định đến chất lượng Giáo dục của thành phố.

- Các trường vùng ven của thành phố quy mô nhỏ, chủ yếu là các trường hạng 2 và hạng 3 nhưng vẫn thực hiện việc giảng dạy tất cả các bộ môn theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong khi đó số giáo viên chuyên biệt như Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ Thuật, Tin học, Thể dục còn thiếu, bên cạnh đó tỷ lệ quy định về định mức biên chế giáo viên/lớp theo Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT chưa phù hợp do chương trình giáo dục hiện nay đưa rất nhiều bộ môn

chuyên biệt và tăng số tiết vào chương trình giảng dạy trong các trường phổ thông. Vì vậy nếu bố trí đủ giáo viên chuyên biệt sẽ không đủ biên chế để bố trí các môn khác do đó rất khó sắp xếp, bố trí giáo viên đủ cơ cấu bộ môn cho các trường nhất là các trường có quy mô nhỏ.

- Hạ tầng internet chưa đồng bộ, cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ được trang cấp đã sử dụng xuống cấp, sửa chữa nhiều, mạng 4G/5G tại 08 thôn (Xẻo Tả 1, Xẻo Tả 2, Làng Mới, Phìn Hồ, Can Thành, Ú Sĩ Sung, Phìn Hồ Thầu thuộc xã Tả Phời; Nậm Rĩa thuộc xã Hợp Thành) chưa đáp ứng được hoạt động chuyển đổi số; kinh phí thực hiện chuyển đổi số đang sử dụng từ nguồn ngân sách chi thường xuyên hạn hẹp của các cơ sở giáo dục đã ảnh hưởng đến tiến trình, tiến độ triển khai công tác chuyển đổi số của ngành.

3. Nguyên nhân của tồn tại hạn chế

- Do sự phát triển nhanh về quy hoạch đô thị và dân số cơ học dẫn đến sự phát triển nhanh về quy mô trường lớp, học sinh và tỷ lệ học sinh/lớp. Tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực của một bộ phận CBGV chưa tốt, ngại khó, ngại đổi mới. Trình độ dân trí, mặt bằng kinh tế của Nhân dân đặc biệt là vùng ven, vùng cao, vùng quy hoạch, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn.

- Trong học kỳ II dịch bệnh kéo dài, giáo viên, học sinh phải dạy - học trực tuyến nên việc kiểm soát chất lượng, kiểm soát công việc, quản trị trường học của một số đơn vị trường đôi khi chưa sát sao, hiệu quả chưa cao; Mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia chưa đạt, có trường trong lộ trình xây dựng chuẩn quốc gia mức độ 2 còn nhiều khó khăn chưa có giải pháp thực hiện.

- Ngân sách chi cho hoạt động mua sắm CSVC, thiết bị, hoạt động chuyển đổi số chưa kịp thời.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Các văn bản chỉ đạo hướng dẫn

Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành khung thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023.

Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc Ban hành khung thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023.

Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023.

Công văn số 1459/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về việc xây dựng và duyệt kế hoạch chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023.

2. Các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ năm học

2.1. Quy mô năm học 2022-2023: Toàn thành phố có 73 trường mầm non, phổ thông và 40 nhóm trẻ độc lập tư thục (Mầm non: 32 trường (14 trường ngoài công lập); tiểu học: 20 trường (01 trường ngoài công lập); Trung học cơ sở: 17 trường; TH&THCS: 04 trường). Toàn ngành có **1102** lớp (mầm non: 373 lớp, công lập 205 lớp; tiểu học: 457 lớp; THCS: 272 lớp). Có **35.585** học sinh (mầm non: 9.583 học sinh; tiểu học: 15.837 học sinh; THCS: 10.165 học sinh). So với năm học 2021-2022 tăng 06 lớp, tăng 196 học sinh. So với Kế hoạch phát triển giao tăng 06 lớp, giảm 591 học sinh.

Cấp học	Thực hiện năm học 2021-2022			Thực hiện năm học 2022-2023			Ghi chú
	Số trường	Số nhóm lớp	Số học sinh	Số trường	Số nhóm lớp	Số học sinh	
Mầm non	32	391	10006	32	373	9583	
- Công lập	18	202	6293	18	205	6173	
- Tư thục	14	168	3713	14	168	3410	
Tiểu học	20	441	15491	20	457	15837	
- Công lập	19	437	15431	19	452	15766	
- Tư thục	1	4	60	1	5	71	
THCS	21	264	9892	21	272	10165	
Cộng	73	1096	35389	73	1102	35585	

2.2 Tình hình đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Sự nghiệp GD&ĐT được giao 1816 biên chế, giảm 07 chỉ tiêu hợp đồng 68 (Biên chế 1793; HĐ 68: 23); cụ thể:

+ Bậc mầm non: 465 biên chế (CBQL: 54, GV 363, NV 48) đạt tỷ lệ 1,82 giáo viên/lớp.

+ Bậc tiểu học: 737 biên chế (CBQL: 50, GV 607, NV 61, TPT: 19) đạt tỷ lệ 1,37 giáo viên/lớp.

+ Bậc THCS: 614 biên chế (CBQL: 48, GV 477, NV 68, TPT: 21) đạt tỷ lệ 1,91 giáo viên/lớp.

- Số biên chế thực hiện: 1816/1816 biên chế (MN: 465 biên chế; TH: 737 biên chế; THCS: 614 biên chế).

- Tổng số CBQL bổ nhiệm, điều động bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, không bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ: 41 người, cụ thể:

+ Bổ nhiệm lần đầu: 13 người, bổ sung để thay thế số cán bộ quản lý nghỉ hưu, nghỉ thôi việc, không bổ nhiệm lại, xin thôi làm cán bộ quản lý và số chưa bổ

sung năm học trước, trong đó: Bổ nhiệm mới (từ giáo viên lên PHT): 09 người; Bổ nhiệm từ Phó hiệu trưởng lên Hiệu trưởng: 04 người.

+ Điều động, bổ nhiệm: 10 người.

+ Bổ nhiệm lại đủ nhiệm kì 5 năm: 13 người (HT: 04; PHT: 09).

+ Cho thôi giữ chức vụ: 05 người.

2.3. Công tác chuẩn bị các điều kiện về CSVC

- Phòng học: Tổng số 1093 phòng, thừa, thiếu: 0 phòng, trong đó: XD mới: 42 phòng, 02 nhà đa năng; sửa chữa: 197 phòng học và phòng chức năng.

- Phòng bán trú ở cho học sinh: Tổng số 35 phòng (thừa, thiếu: 12 phòng), trong đó: XD mới: 0, phòng, sửa chữa 05 phòng.

- Nhà công vụ: Tổng số: 38 phòng (thừa, thiếu), trong đó: XD mới: 0, phòng, sửa chữa 06 phòng.

- Nhà vệ sinh: Tổng số: 03 phòng (thiếu), trong đó: XD mới 04 nhà, sửa chữa 10 phòng.

- Bàn ghế học sinh: Tổng số 21.274 bộ (thừa, thiếu), Trong đó, mua sắm bổ sung: 430 bộ.

- Trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi: (286 thiết bị, đồ chơi các loại).

- Kinh phí đầu tư: 76.000 triệu đồng, trong đó, xã hội hóa 4.500 triệu đồng.

2.4. Chuẩn bị sách giáo khoa, văn phòng phẩm cho học sinh

Chuẩn bị đảm bảo đủ SGK cho học sinh, không để xảy ra tình trạng học sinh đến trường không có SGK; ngay từ đầu năm học 2022-2023 ngành Giáo dục thành phố đã tổ chức trao tặng hơn 20.000 đầu SGK cho học sinh thuộc 26 trường vùng khó của một số huyện trong tỉnh Lào Cai.

3. Bối cảnh

3.1. Thuận lợi

- Sự nghiệp GD&ĐT được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, sự phối hợp chặt chẽ của các phòng ban chuyên môn thuộc UBND thành phố và sự vào cuộc phối hợp quản lý chỉ đạo của cấp ủy chính quyền địa phương.

- Đội ngũ toàn ngành năng động, sáng tạo, tâm huyết trách nhiệm với công việc; là nơi tập trung nhiều đội ngũ cốt cán cấp tỉnh cấp trung ương; nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo luôn được tiên phong thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Đời sống kinh tế xã hội của Nhân dân phát triển, nhân dân quan tâm ủng hộ đến các hoạt động giáo dục; công tác xã hội hóa giáo dục thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục được quan tâm đẩy mạnh.

3.2. Khó khăn

- Một số văn bản cơ sở pháp lý chỉ đạo còn nhiều bất cập chưa phù hợp với thực tiễn hiện nay như: Định mức biên chế giáo viên; hợp đồng lao động, công tác tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, xã hội hóa giáo dục....

- Cơ sở vật chất quỹ đất, hạ tầng ở nhiều cơ sở chưa đồng bộ, nhiều trường chật hẹp không còn quỹ đất để mở rộng; kinh phí để đầu tư xây dựng mua sắm trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học chưa đảm bảo tiến độ và lộ trình đề ra.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp còn thấp, thiếu nhiều giáo viên ảnh hưởng nhất định đến việc nâng cao chất lượng giáo dục.

- Công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách cho giáo dục còn nhiều khó khăn, hạn chế vướng mắc.

- Dân số của thành phố trong thời gian gần đây tăng cơ học cao dẫn đến tỉ lệ học sinh/lớp đông, quá tải cục bộ ở một số trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục duy trì các kết quả đã đạt được trong năm học 2021-2022; đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng “Trường học hạnh phúc”; đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tạo đột phá về dạy và học ngoại ngữ, Tin học theo hướng chuẩn quốc tế; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị, đi đầu trong chuyển đổi số, khẳng định vị thế giáo dục thành phố Lào Cai trong quá trình phân đầu trở thành trung tâm giáo dục của vùng Trung du, Miền núi phía Bắc; triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, lớp 6, 7; đa dạng, linh hoạt xây dựng các mô hình giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường trọng điểm chất lượng, trường tự chủ, trường quốc tế; tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế, triển khai mô hình hợp tác vùng, từng bước triển khai giải pháp nghiên cứu khoa học trong trường học; tiếp tục xóa các điểm trường lẻ, mở rộng diện tích đất cho các cơ sở giáo dục, kêu gọi, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp, mở rộng diện tích đất và quy hoạch kiến trúc 100% các cơ sở giáo dục theo tiêu chí 60% các trường phổ thông có khu giáo dục thể chất, bể bơi; sáp nhập thêm 03 điểm trường lẻ, đưa 246 học sinh tại điểm trường lẻ về trường chính.

2.2. Khởi công xây dựng mới các trường đã được phê duyệt; xây dựng các nhà lớp học thuộc trường THCS Cam Đường, Tiểu học Nam Cường.

2.3. Cử 100% giáo viên trong độ tuổi, chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ; Cử 30 người tham gia học thạc sỹ, 10 người tham gia đào tạo văn bằng 2 về tiếng Anh; Cử 300 cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng kiến thức QP-AN đối tượng 4.

2.4. Triển khai các giải pháp chuyển đổi số đồng bộ: hoàn thiện chuẩn hóa đưa vào sử dụng CSDL ngành, tổ chức tuyển sinh trực tuyến 100% các trường trên địa bàn phường, 50% các trường trên địa bàn xã, quản lý hồ sơ điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt, học và thi trực tuyến, thư viện điện tử, ...; ra mắt bộ phận điều hành giáo dục thông minh, hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường lớp trên bản đồ số về giáo dục thành phố.

2.5. Đẩy mạnh triển khai các mô hình giáo dục STEM/STEAM, giáo dục thông minh; xây dựng thêm tối thiểu 02 phòng Lab-STEM; xây dựng lộ trình 01

trường tự chủ thực hiện năm học sau; 02 trường thí điểm mô hình trường trọng điểm chất lượng; triển khai điểm 03 mô hình giáo dục hướng nghiệp gắn với phát triển du lịch, kinh tế của địa phương.

2.6. Tối thiểu 5 % học sinh phổ thông được học Chương trình tin học quốc tế IC3; xây dựng khung Chương trình chung, kiểm định chất lượng đối với việc học và dạy tiếng Anh với người nước ngoài; triển khai dạy tiếng Anh 10 năm tại 100% trường phổ thông; 100% trẻ mầm non 5 tuổi được tăng cường làm quen với tiếng Anh; phát huy hiệu quả của các trường điển hình về dạy và học ngoại ngữ; tổ chức dạy tiếng Trung Quốc ở những nơi có điều kiện. Đẩy mạnh tham gia các dự án, diễn đàn, giải thưởng quốc tế có uy tín.

2.7. Nâng cao hiệu quả bồi dưỡng học sinh giỏi (phần đầu 11/11 môn thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh có giải nhất); 80% đạt giải KHKT cấp tỉnh/tổng số dự án tham gia, đạt giải Nhất toàn đoàn; 80 % giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh/tổng số giáo viên tham gia.

2.8. 77% học sinh tốt nghiệp THCS dự thi vào các trường THPT; 84% học sinh trúng tuyển vào THPT Chuyên là học sinh thành phố Lào Cai; 95% học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT, học nghề.

2.9. Kiểm tra công nhận lại và nâng mức độ trường học đạt chuẩn Quốc gia, trong đó có 4 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; 10 xã phường đạt chuẩn PCGD MN trẻ 4 tuổi; duy trì và nâng cao chất lượng PCGD các cấp.

2.10. 400 sáng kiến được cấp cơ sở, 05 sáng kiến cấp tỉnh; 68 tập thể, 1.200 cá nhân được khen thưởng từ cấp thành phố trở lên.

3. Lĩnh vực tạo sự chuyển biến nổi bật, tạo đột phá trong năm học:

(1) *Đẩy mạnh chuyển đổi số Lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật: Thực hiện chuyển đổi số toàn diện (quản lý; dạy - học và giáo dục; nâng cao năng lực số cho đội ngũ giáo viên, học sinh);*

(2) *Xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường trọng điểm chất lượng, trường quốc tế, phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu;*

(3) *Thực hiện đổi mới trong kiểm soát, đánh giá chất lượng dạy học ngoại ngữ;*

(4) *Triển khai thí điểm dạy năng lực số cho học sinh phổ thông.*

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Những nhiệm vụ trọng tâm

(1) Đổi mới và nâng cao hiệu lực công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng đội ngũ bằng nhiều hình thức; đẩy mạnh các phong trào thi đua.

(2) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, quản trị trường học.

(3) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường lớp; xây dựng trường chuẩn quốc gia.

(4) Đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

(5) Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và hoàn thành mục tiêu giáo dục năm học 2022-2023.

(6) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, giáo dục STEM; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, Tin học theo hướng chuẩn quốc tế.

(7) Tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế; thành lập Bộ phận hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

(8) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài sản, tài chính của các cơ sở giáo dục.

(9) Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trong giáo dục.

2. Những nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện

2.1. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh các phong trào thi đua

- Tiếp tục quán triệt, kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo thành phố việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2020-2025, đặc biệt các nhiệm vụ trong Đề án số 03-ĐA/TU ngày 28/10/2020 của Thành ủy Lào Cai, Kế hoạch 309/KH-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành. Nghị quyết số 29 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông; Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 09/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và bảo đảm an ninh trật tự trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Khung kế hoạch thời gian năm học, Chỉ thị nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh, của Thành phố, hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 các cấp học, "10 lời hứa của Nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác", xây dựng hình ảnh giáo viên, học sinh thành phố Lào Cai "Văn minh - Hội nhập". 100% học sinh phổ thông của thành phố Lào Cai thuộc và vận dụng 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tạo chuyển biến rõ nét giáo dục đạo đức cho học sinh, triển khai chiến dịch “Lòng biết ơn, văn hóa ứng xử chuẩn mực của học sinh thành phố Lào Cai”.

- Tiếp tục đưa nội dung học tập và làm theo Bác vào sinh hoạt chi bộ, họp hội đồng giáo dục nhà trường (Theo chỉ đạo Công văn số 1530-CV/TU ngày 11/12/2018 của Thành ủy Lào Cai), có đánh giá việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ, cơ quan. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn và thực hiện giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ trong nhà trường đảm bảo thiết thực, phù hợp với từng cấp học, đảm bảo nội dung giáo dục tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hoá nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Cán bộ, giáo viên phải coi nhiệm vụ giáo dục chính trị, tư tưởng là việc làm thường xuyên, gắn với mọi hoạt động trong và ngoài nhà trường, không chỉ tự giáo dục, tu dưỡng rèn luyện bản thân mà phải nhiệt tâm, lan toả tinh thần học tập sâu rộng đến mọi người xung quanh. Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong quản lý, hoạt động giáo dục; đặc biệt chú trọng đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp, thực hiện chuẩn mực đạo đức nhà giáo, học sinh. Xây dựng môi trường văn hoá. Thực hiện Đề án Văn hoá công vụ tại các cơ sở giáo dục. Toàn ngành thực hiện xây dựng hình ảnh, con người thành phố Lào Cai văn minh - kỉ cương - thân thiện. Tăng cường thực hiện công tác quản lý cán

bộ, công chức, viên chức và thực hiện kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong trường học, đặc biệt chú ý đến các nội dung: Thực hiện nghiêm túc giờ làm việc hành chính; không uống rượu, bia, đồ uống có cồn ngay trước và trong giờ hành chính, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực; không điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn, đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, không vượt tốc độ quy định; không hút thuốc lá trong khuôn viên trường học; mặc trang phục gọn gàng, thống nhất thứ Hai hàng tuần toàn Ngành Giáo dục thành phố "mặc áo trắng, quần/chân váy sẫm màu", đi giày hoặc dép có quai hậu phù hợp với thời tiết, tính chất công việc; cán bộ, công chức, viên chức phải đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ; trong giao tiếp và ứng xử, cán bộ, công chức, viên chức phải có thái độ lịch sự, tôn trọng, thể hiện văn minh nơi công sở; không được có thái độ hách dịch, nhũn nhẽu, gây khó khăn, phiền hà, vô trách nhiệm, vô cảm khi thực hiện nhiệm vụ; không lập bàn thờ, thắp hương, đun, nấu trong phòng làm việc.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, kỹ năng thoát hiểm, phòng chống xâm hại, phòng chống đuối nước...; thực hiện nghiêm túc kế hoạch tuyên truyền giáo dục pháp luật của các cấp; cập nhật bản tin pháp luật của thành phố để triển khai tới giáo viên, học sinh. Đồng thời đổi mới hình thức, cách thức, phương pháp tuyên truyền đảm bảo phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo; chú trọng tích hợp tối đa với các giờ dạy môn đạo đức, giáo dục công dân, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp, ...

- Các trường trên địa bàn xã Tả Phời, Hợp Thành, Thống Nhất tuyên truyền đề CBQL, GV, NV hiểu, có sự nhận thức đầy đủ và thích ứng với sự thay đổi chủ trương, chính sách về an sinh xã hội của Trung ương, của Tỉnh khi thực hiện Quyết định 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc để tư vấn, động viên, chia sẻ khó khăn với học sinh, cha mẹ học sinh, nhân dân, phát huy giá trị bản sắc dân tộc.

- Phát động và triển khai các phong trào, các cuộc thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam; tạo môi trường, động lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực làm việc; xây dựng văn hóa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý cán bộ.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, quản trị trường học

- Đảm bảo tính thống nhất, thông suốt và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản trị trường học. Phân công, phân cấp và xác định cụ thể nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Thực hiện cải cách hành chính trong giáo dục, giảm bớt áp lực công việc cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. Nâng cao năng lực xử lý thông tin, đọc văn bản, tổng hợp yêu cầu nhiệm vụ; kiểm soát tốt các nhiệm vụ đã giao, hoàn thành công việc đúng thời gian quy định, đảm bảo chất lượng.

- Thực hiện rà soát và lập biểu theo dõi thông tin đào tạo, bồi dưỡng của đội ngũ toàn trường từ đó xây dựng lộ trình đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu công việc, tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm. Căn cứ văn bản hướng dẫn của phòng GD&ĐT, đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng

nâng chuẩn đào tạo, lý luận chính trị, quốc phòng - an ninh, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ quản lý, các trường tư thực tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ giáo viên được tham gia học tập nâng cao trình độ. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn công tác hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, học văn bằng 2 tiếng Anh đảm bảo đúng quy trình, thời gian, đúng đối tượng, kịp thời trình phòng GD&ĐT tham mưu các cấp theo quy định.

- Phát huy tối đa vai trò của các tổ chức chính trị, đoàn thể trong trường học, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người lao động, thực hiện giáo dục toàn diện về đạo đức, tri thức, thẩm mỹ, thể chất, giáo dục hướng nghiệp cho học sinh; chủ động phối hợp chặt chẽ với gia đình và xã hội trong việc bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Phân loại cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

- Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; xác định rõ quyền hạn và trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị.

- Thí điểm xây dựng, triển khai đề án trường tự chủ đối với trường Mầm non Hoa Hồng.

- Thực hiện nghiêm túc yêu cầu công khai, dân chủ các hoạt động của nhà trường; tổ chức tốt công tác tư vấn, tiếp xúc đối thoại trực tiếp với cha mẹ học sinh và nhân dân; tăng cường công tác phản biện xã hội, giải trình, giải quyết những vấn đề bức xúc, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội đối với công tác giáo dục; đồng thời, khắc phục những hạn chế, bất cập trong giáo dục.

2.3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường lớp; mở rộng diện tích đất, xây mới các trường mầm non, phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, lớp học đảm bảo nâng chất lượng giáo dục

- Tiếp tục tham mưu hoàn thiện mạng lưới trường lớp trên địa bàn thành phố (quy hoạch tích hợp với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội của thành phố giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050); khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập đối với cả 03 cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS.

- Xây dựng các phương án để đưa học sinh từ lớp 3 ở điểm trường lẻ về trường chính, từng bước giảm, xoá thêm các điểm trường lẻ (Điểm Tân Tiến - xã Thống Nhất; điểm Nậm Rịa - xã Hợp Thành; điểm Hẻo - xã Tả Phời); mở rộng diện tích đất cho các trường MN Bắc Lệnh, Cam Đường, Ban Mai, TH Nguyễn Bá Ngọc, Kim Đồng, THCS Lê Hồng Phong; tham mưu xây dựng, thành lập mới các trường trên địa bàn phường Bắc Cường, Duyên Hải đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; đẩy nhanh tiến độ khởi công xây dựng phòng học cho trường TH Nam Cường, THCS Cam Đường.

- Tham mưu hiệu quả cho UBND thành phố đầu tư các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7 và chuẩn bị điều kiện triển khai lớp 4, lớp 8 trong năm học 2023-2024. Các cơ sở giáo dục quản lý, bảo quản, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị đã được cấp;

hàng năm tổ chức rà soát, thanh lý, tiêu huỷ các đồ dùng, thiết bị hết hạn sử dụng đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình sử dụng, thực hành.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng phòng học, phòng học bộ môn đảm bảo dạy học, thực hiện chương trình giáo dục giai đoạn 2020-2025 theo danh mục trong Đề án 03 của Thành uỷ. Huy động tối đa nguồn lực để đầu tư phòng chức năng, tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp theo hướng kiên cố, chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tiếp tục tạo điều kiện, kêu gọi đầu tư thành lập mới các trường mầm non, phổ thông ngoài công lập theo tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia, có yếu tố quốc tế, trường quốc tế trên địa bàn thành phố, thành lập mới đi đôi với kiểm tra giám sát, quản lý chặt chẽ chương trình, chất lượng, đội ngũ, hiệu quả giáo dục.

- Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp trên hệ thống bản đồ giáo dục số; ra mắt bộ phận điều hành giáo dục thông minh để quản lý, điều hành hoạt động của các cơ sở giáo dục.

2.4. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Tổ chức rà soát, kiểm tra an toàn các thiết bị điện trong trường học. Rà soát, tu bổ các khu vực tường sạt, lún, khai thông cống rãnh, cải tạo cảnh quan đảm bảo yêu cầu "Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn".

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy học an toàn, chất lượng; tổ chức tiêm Vacxin cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đủ điều kiện và đảm bảo liều theo quy định.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho cán bộ, giáo viên, học sinh; tổ chức hoạt động trải nghiệm diễn tập phòng cháy, chữa cháy cho học sinh phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao gắn với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung phát triển các môn thể thao tập thể để phát triển các năng lực, phẩm chất học sinh, phát động phong trào: "*mỗi thầy, cô giáo, mỗi học sinh yêu thích và thường xuyên tập luyện ít nhất một môn thể thao*".

2.5. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và hoàn thành mục tiêu giáo dục toàn diện năm học 2022-2023; công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh; xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường tự chủ một phần, trường trọng điểm chất lượng giáo dục; quản lý dạy thêm học thêm

- Triển khai tập huấn nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, cách nuôi dưỡng, chăm sóc hướng dẫn và phối hợp với cha mẹ để giáo dục trẻ tại gia đình, tạo môi trường giáo dục trẻ được **3 chữ yên " trẻ em yên vui, thầy cô yên tâm và cha mẹ yên lòng"**. Tổ chức bồi dưỡng các Module Chương trình GDPT 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán, giáo viên trực tiếp dạy học lớp 3, lớp 7.

- Thực hiện thực chất việc dạy và học theo hướng phát triển toàn diện Đức - Trí - Thể - Mỹ cho học sinh, trong đó cần đẩy mạnh việc giảng dạy các môn nghệ thuật trong trường học; tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn để tham gia các cuộc thi uy

tín mang tầm Quốc gia, Quốc tế tạo sân chơi lành mạnh, phát triển các năng lực, phẩm chất cho học sinh góp phần khẳng định vị thế Giáo dục thành phố Lào Cai; tham mưu tổ chức Cuộc thi Olympic Fansifan trong năm học 2022-2023.

- Huy động 100% trẻ 4 tuổi trên địa bàn thành phố ra lớp và được học 02 buổi/ngày, được cân, đo, kiểm tra sức khoẻ định kỳ theo quy định; trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành; chuẩn bị tốt tâm thế và các điều kiện cho trẻ học lên lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Phân đấu kết thúc năm 2022 duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNT 4T ở 05 xã/phường đã được công nhận năm 2021 và kiểm tra công nhận thêm 10 xã/phường theo kế hoạch (Phường Nam Cường; Xuân Tăng; Bình Minh; Pom Hán; Lào Cai; Xã Vạn Hòa; Đồng Tuyển; Hợp Thành; Thống Nhất, Cam Đường), phân đấu và đề nghị tỉnh kiểm tra công nhận thành phố đạt chuẩn phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi vào cuối năm 2023.

- Xác định đúng lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia theo từng năm, giai đoạn 2021-2025 là nhiệm vụ quan trọng thực hiện mục tiêu Đề án số 03-ĐA/TU của Thành Ủy, Kế hoạch 309/KH-UBND của UBND thành phố. Huy động nguồn lực, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia. Đến hết năm 2022 đề nghị kiểm tra công nhận trường MN Hợp Thành, TH Pom Hán, THCS Bắc Lệnh, trong năm 2023 đề nghị kiểm tra công nhận lại trường MN Thảo Anh, TH Bình Minh, Nam Cường, THCS Cam Đường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; xây dựng kế hoạch, lộ trình công nhận trường Mầm non song ngữ The Light Academy đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm 2024.

- Thí điểm tổ chức một số hoạt động giáo dục hướng đến mô hình trường trọng điểm chất lượng tại trường MN Hoa Mai, TH Hoàng Văn Thụ; xây dựng Đề án trường tự chủ một phần tại trường MN Hoa Hồng.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, lớp 6, 7; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

- Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” theo Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 23/12/2019, chú trọng triển khai mô hình giáo dục hướng nghiệp gắn với phát triển du lịch, kinh tế của địa phương. Tham mưu đưa vào sử dụng mô hình trải nghiệm nông nghiệp của trường THCS Tả Phời; mô hình trường học gắn với phát triển thủ công mỹ nghệ tại THCS Hợp Thành, mô hình trường học gắn với nghề, dịch vụ tại trường THCS Vạn Hoà, ...

- Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác dạy thêm, học thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Nghiêm túc kiểm tra, xử lý các trường hợp tổ chức "ép học sinh học thêm" để thu tiền; hàng tháng công khai danh sách các cơ sở dạy thêm đúng quy định trên cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT.

2.6. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, giáo dục STEM, nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, Tin học theo chuẩn quốc tế*

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch 164/KH-UBND ngày 14/6/2021 của UBND thành phố về chuyển đổi số, đẩy mạnh giáo dục STEM, giáo dục thông minh; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2021-2025; kế hoạch số 40/KH-PGD&ĐT ngày 09/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Chuyển đổi số Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Lào Cai giai đoạn 2021-2025;

- Triển khai hiệu quả các hoạt động đổi mới giáo dục đẩy mạnh, thí điểm giáo dục STEM theo CTGDPT 2018 và nhân rộng mô hình giáo dục STEM, chú trọng xây dựng chủ đề STEM bài học (mỗi môn tổ chức tối thiểu 2 chủ đề STEM/học kì), xây dựng, sử dụng, khai thác hiệu quả phòng Lab-STEM; triển khai dạy Chương trình Tin học quốc tế IC3 Spark/IC3 cho học sinh phổ thông, lập trình Robotics, lập trình Scratch, Python, lập trình game, lập trình trí tuệ nhận tạo (AI), lập trình internet vạn vật kết nối (IoT) đối với học sinh phổ thông; xây dựng thêm phòng Lab-STEM (TH Lê Ngọc Hân, TH Lê Văn Tám), tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục tại các phòng Lab-STEM.

- Tăng cường tổ chức Hội thảo, các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có nhận thức đúng, nhận thức đủ về công tác chuyển đổi số, mời chuyên gia, kỹ sư CNTT bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục để trở thành nòng cốt, hạt nhân thực hiện nhiệm vụ triển khai sử dụng các phần mềm, đào tạo, bồi dưỡng lại cho đội ngũ toàn ngành.

- Tham mưu lựa chọn triển khai các hệ thống phần mềm, thiết bị phần cứng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số năm học 2022-2023 và giai đoạn 2022-2025. Tiếp tục triển khai phần mềm học và thi trực tuyến, kho bài giảng điện tử, đề kiểm tra online; kiểm định chất lượng giáo dục, quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử thực hiện theo Quyết định số 3020/QĐ-SGDĐT ngày 09/9/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử; triển khai tuyển sinh trực tuyến đối với 100% các trường trên địa bàn phường, 50/% các trường trên địa bàn xã trong năm học 2023-2024; lựa chọn xây dựng mô hình chuyển đổi số điển hình, toàn diện tại trường TH Hoàng Văn Thụ, THCS Lý Tự Trọng. Tiếp tục xây dựng, khai thác hiệu quả thư viện điện tử tại các trường trên địa bàn phường Cốc Lếu, Lào Cai, Kim Tân, Bắc Cường, Nam Cường, Bắc Lệnh.

- Xây dựng, triển khai khung "năng lực số" cho học sinh phổ thông; tham mưu UBND thành phố cấp kinh phí thực hiện chuyển đổi số và kinh phí bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho giáo viên Tin học sẵn sàng thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, đảm bảo an toàn trên không gian mạng; tham mưu xây dựng, ban hành Đề án năng lực số về lĩnh vực giáo dục áp dụng cho giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác dạy và học ngoại ngữ, tin học để nâng cao tạo nền tảng để nâng cao hiệu quả công tác hội nhập và hợp tác quốc tế; tiếp tục có giải pháp sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên dạy Tiếng Trung Quốc tạo sự khác biệt về ngoại ngữ trong giáo dục thành phố.

2.7. Tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế; thành lập Bộ phận hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình giao lưu hợp tác theo nguyên tắc 3-2-1 (3 trường trong tỉnh - 2 trường ngoài tỉnh - 1 trường nước ngoài).

- Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác với các cơ sở giáo dục và tổ chức giáo dục uy tín để tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ các kinh nghiệm trong quản lý, trong dạy học và phát triển các mô hình giáo dục, từng bước tiếp cận giải pháp nghiên cứu khoa học trong trường học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế thông qua các hình thức liên kết, chia sẻ, hợp tác, trao đổi, hội thảo về các giải pháp giáo dục.

- Thành lập Bộ phận hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tổ chức các hoạt động, sự kiện, thăm quan, trải nghiệm ngành GD&ĐT, đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả khu trải nghiệm trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục giữ mối liên hệ hợp tác giáo dục và đào tạo với các địa phương trong và ngoài nước, trao đổi, bồi dưỡng giáo viên tiếng Trung Quốc tại Hà Khẩu (Trung Quốc), tọa đàm về công tác giáo dục với thành phố Mông Tự (Trung Quốc), Chia sẻ, học tập kinh nghiệm giáo dục và đào tạo với các nước phát triển trên thế giới; tập huấn đào tạo giáo viên được công nhận “giáo viên sáng tạo Microsoft” trở thành chuyên gia giáo dục sáng tạo Microsoft - MIE EXPERT. Khuyến khích các nhà trường động viên giáo viên, học sinh tham gia Giáo viên toàn cầu, Đại sứ giáo dục toàn cầu, học sinh toàn cầu; chuyên gia giáo dục sáng tạo Microsoft toàn cầu, và các dự án, diễn đàn, cuộc thi, kỳ thi, sân chơi quốc tế.

- Xây dựng lộ trình, đăng kí trường học “điển hình Microsoft” đối với trường TH Hoàng Văn Thụ; THCS Lý Tự Trọng, ...

2.8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài sản, tài chính của các cơ sở giáo dục

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài sản, tài chính, thực hiện xã hội hoá giáo dục được quy định tại: Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; Công văn số 3877/UBND-VX ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh Lào Cai; Công văn 1319/SGD&ĐT ngày 9/8/2022 v/v thực hiện Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Lào Cai; công văn số: 717/UBND-GD&ĐT ngày 29/8/2022 của UBND thành phố Lào Cai; công văn số 436/PGD&ĐT-CM ngày 10/9/2022 của Phòng GD&ĐT thành phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài sản, tài chính, thực hiện xã hội hoá giáo dục. Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường. Thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật; Các hoạt động tài chính phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ, sổ sách, chứng từ, đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong các cơ sở giáo dục, giám sát các hoạt động kiểm tra nội bộ.

- Quản lý tài chính tại các cơ sở giáo dục công lập phải đảm bảo các nguyên tắc: nguyên tắc công khai, minh bạch; nguyên tắc lấy mục tiêu nâng cao chất lượng

làm tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động quản lý tài chính; nguyên tắc bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính của nhà trường; nguyên tắc tuân thủ các quy định của Nhà nước.

- Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả Đề án quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Hiệu trưởng nhà trường cần chỉ đạo, kết hợp với Thanh tra nhân dân của nhà trường cùng tiến hành công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán định kì, thường xuyên trong đơn vị mình và báo cáo kết quả tự kiểm tra lên cơ quan Phòng Giáo dục - Đào tạo (Quy chế tự kiểm tra ban hành theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

2.9. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trong giáo dục

- Tăng cường và đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin kịp thời nhằm định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội đối với các hoạt động của ngành; thành lập Ban truyền thông giáo dục thành phố Lào Cai, xây dựng quy chế hoạt động tích cực, phù hợp, đồng thời lan tỏa được các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong xã hội; xây dựng quy tắc tính điểm trong truyền thông đưa vào đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Tiếp tục làm tốt hơn nữa hoạt động truyền thông nội bộ, để đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục - những người trực tiếp triển khai các chủ trương, chính sách giáo dục thấu hiểu, đồng thuận và chia sẻ. Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc đề xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

- Tổ chức viết tin, đăng bài lên cổng thông tin của trường, của Phòng GD&ĐT theo tuần/tháng (các trường Cụm 1, 2 tối thiểu 5 tin bài/tháng; các trường còn lại tối thiểu 3 tin bài/tháng). Các đơn vị xây dựng cơ chế động viên, khuyến khích các cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động truyền thông của trường, của ngành, ...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023. Xây dựng Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học các cấp học; xác định các chỉ số giáo dục và đào tạo năm học cho các trường. Xây dựng kế hoạch năm thực hiện nhiệm vụ trong các Đề án, Kế hoạch giai đoạn của thành phố, xây dựng kế hoạch chuyên đề, kế hoạch thanh tra kiểm tra, kế hoạch hội giảng, hội thi, bồi dưỡng học sinh, ...

- Đôn đốc, kiểm tra, tư vấn việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học ở các trường, thúc đẩy hoạt động chuyên môn của CBQL, GV nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch trong năm học 2022-2023.

- Đổi mới công tác đánh giá CBQL, giáo viên, nhân viên tạo niềm tin và động lực cho đội ngũ.

2. Các trường mầm non, phổ thông

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường; duyệt phòng GD&ĐT các loại kế hoạch theo đúng quy định và tổ chức, triển khai, thực hiện có hiệu quả trong năm học 2022-2023.

- Quán triệt sâu sắc Kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ năm học tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và các bậc cha mẹ học sinh để có phương hướng phấn đấu thực hiện tốt chỉ tiêu, kế hoạch năm học.

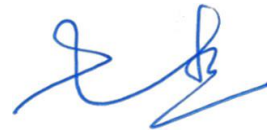
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

3. Lịch thực hiện các công việc trong năm học (Theo phụ lục)

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- TTTU (để b/c)
- UBND thành phố (để b/c);
- Phó CT Ngô Vũ Quốc (để b/c)
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT TP;
- Các bộ phận Phòng GD&ĐT;
- Các trường MN, PT;
- Lưu VT, HCTH.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Thùy Dung

PHỤ LỤC

Lịch thực hiện các công việc trong năm học 2022-2023

Tháng	Nội dung chính
8/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2021-2022, triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, giáo viên hè 2022. - Kiểm tra, đôn đốc bàn giao các công trình sửa chữa trường, lớp học trong hè trong hè 2022 hoàn thành trước khai giảng năm học mới. - Bồi dưỡng chuyên môn GV hè 2022. - Tổ chức Hội thi “Giáo viên thành phố Lào Cai Sáng tạo - Hội nhập”. - Tổ chức tổng kết, trao giải Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số; cuộc thi giáo viên thành phố Lào Cai Sáng tạo - Hội nhập.
9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo 100% các trường mầm non, phổ thông tổ chức khai giảng năm học mới 2022-2023 vào ngày 05/9/2022. - Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học theo từng lĩnh vực, từng cấp học. - Duyệt Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2023-2024 với Sở GD&ĐT. - Hoàn thiện hồ sơ đề nghị tỉnh công nhận PCGDMG 4 tuổi. - Tổ chức Hội thảo, hội nghị quản trị trường học; An toàn an ninh trường học; Hội thảo thực hiện KHGD cấp THCS; Hội nghị giáo dục vùng cao - SHCM theo NCBH cấp TP môn KHTN, Lịch sử và Địa Lý; Toán; Ngữ văn, tiếng Anh lớp 7. - Kiểm tra công tác Tổ chức cán bộ tại các trường MN, PT. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các trường trên địa bàn 03 phường/xã.
10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra công tác PCGD các xã, phường năm 2022. Hoàn thiện hồ sơ trình tỉnh đề nghị kiểm tra công nhận PCGD XMC 2022. - Tham mưu tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục thành phố. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các cơ sở giáo dục. - Tổ chức các hoạt động chuyên môn theo cấp học. - Hoàn thiện hồ sơ trường chuẩn MN Hợp Thành, TH Pom Hán, THCS Bắc Lệnh trình tỉnh. - Hội thảo nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh; công tác chủ nhiệm lớp, tư vấn học đường. - Thi GVDG, GVCN giỏi THCS cấp TP - Hội thảo nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi cấp THCS - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các trường trên địa bàn 03 phường/xã. - Các hoạt động chào mừng 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam.
	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng 40 năm ngày Nhà

11/2022	<p>giáo Việt Nam 20/11. Tham mưu UBND thành phố tổ chức Lễ khen thưởng nhà giáo tiêu biểu thành phố Lào Cai năm 2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội giảng, thi giáo viên giỏi cấp thành phố. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các cơ sở giáo dục. - Tổ chức các hoạt động chuyên môn theo cấp học. - Thi NCKH cấp thành phố. - Hội thi tiếng hát người Giáo viên Nhân dân. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các trường trên địa bàn phường 02 phường/xã.
12/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội giảng, thi giáo viên giỏi cấp thành phố. - Chỉ đạo các trường kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ I năm học 2022-2023, hoàn thành chương trình học kỳ I, chuẩn bị các điều kiện sơ kết học kỳ I và tái giảng học kỳ II năm học 2022-2023. - Tổ chức thi HSG lớp 9 cấp thành phố, English cấp Tiểu học. - Tổ chức khảo sát chất lượng một số trường. - Thi NCKH cấp tỉnh. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các trường trên địa bàn 03 phường/xã.
01/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sơ kết học kỳ I và tái giảng học kỳ II năm học 2022-2023. Tham mưu UBND thành phố xây dựng kế hoạch duy trì PCGD- CMC- TTHTCĐ năm 2023. Chỉ đạo các trường tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân; quan tâm động viên thăm hỏi gia đình CBGVNV có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết. Kiểm tra các trường trước, trong và sau Tết Nguyên Đán. <p>Tham gia các nội dung phục vụ Lễ hội theo chỉ đạo của UBND thành phố, Tổ chức hoạt động Khai bút đầu xuân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, báo cáo sơ kết nộp Sở GD&ĐT. - Hội thảo nâng cao chất lượng thi vào THPT, THPT Chuyên. - Khảo sát chất lượng HS lớp 9 dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT, THPT chuyên (lần 1).
02/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các trường rà soát bổ sung quy hoạch CBQL năm 2023. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các cơ sở giáo dục. - Tổ chức các hoạt động chuyên môn theo cấp học. - Ngày Hội Chuyển đổi số, giáo dục STEM, Robotics (mời 10 đơn vị ngoài tỉnh). - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các trường trên địa bàn 03 phường/xã.
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp tổ chức thi HSG lớp 9 cấp thành phố. - Tham gia một số cuộc thi cấp quốc gia theo kế hoạch của BTC. - Ngày hội sử dụng Ngoại ngữ cho CBQL, GV. Hán ngữ cho HS phổ thông. - Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp THCS cấp tỉnh. Cuộc thi Toán, Văn Tuổi thơ.

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học các trường trên địa bàn 02 phường/xã.
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hội thảo về xây dựng kế hoạch hoạt động của đơn vị điển hình về dạy và học ngoại ngữ. - Ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THCS năm 2023. - Hướng dẫn Tổng kết năm học. - Tham gia một số cuộc thi cấp quốc gia theo kế hoạch của BTC. - Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Thi HSG lớp 6,7,8 cấp thành phố. - Khảo sát chất lượng HS lớp 9 dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT, THPT chuyên (lần 2). - Ngày hội tư vấn tuyển sinh sau tốt nghiệp THCS. - Hướng dẫn ôn tập, kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ II năm học 2022-2023, xét tốt nghiệp THCS, hoàn thành chương trình tiểu học.
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2022-2023. Hướng dẫn công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển CBQL, điều động, biệt phái giáo viên, nhân viên chuẩn bị cho năm học 2023-2024. Triển khai thực hiện các quy trình bổ nhiệm CBQL năm học 2023-2024. - Tổ chức kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu hoạt động dạy và học tăng cường Ngoại ngữ đối với các cơ sở giáo dục. - Tham mưu Hội đồng sáng kiến thành phố chăm sóc sáng kiến, báo cáo NCKH - Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ HTCTTH, hồ sơ, báo cáo về PCGD. - Tổng hợp tình hình, hoàn thiện các loại báo cáo nộp Sở GD&ĐT. - Hướng dẫn công tác bồi dưỡng hè 2023. - Hướng dẫn công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2023-2024. - Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số, lần 2 năm 2023 của Ngành GD&ĐT thành phố Lào Cai. - Cuộc thi Olympic Fansifan, Toán tuổi thơ. - Chung kết Cuộc thi Sáng tạo TTN, Nhi đồng cấp thành phố. - Chỉ đạo các trường bàn giao học sinh về địa phương. - Phối hợp tổ chức khảo sát năng lực HS vào lớp 6 THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng.
6/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức bồi dưỡng CBQL, giáo viên, nhân viên hè 2023. - Hướng dẫn và duyệt phương án tuyển sinh vào các lớp MN, lớp 1, lớp 6, tuyển sinh vào các trường dân tộc nội trú năm học 2023-2024. - Tham mưu UBND thành phố tổ chức Lễ TDKT học sinh tiêu biểu năm 2023. - Kiểm tra tiến độ sửa chữa cơ sở vật chất các trường trong hè 2023. - Phối hợp tập huấn công tác thi tốt nghiệp THPT năm 2023. - Xây dựng KH bồi dưỡng hè; kiện toàn tổ cốt cán cấp TP năm 2023-2024; Chuẩn bị công tác BD hè 2023.

	<ul style="list-style-type: none">- Tham gia Cuộc thi Sáng tạo TTN, Nhi đồng cấp tỉnh lần thứ 18 năm 2023.
7/2023	<ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra, đôn đốc các công trình sửa chữa trong hè, phối hợp với các xã/phường quản lý học sinh nghỉ hè tại địa phương.- Hoàn thiện quy trình, hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trường học.- Thường trực công tác thi tốt nghiệp THPT năm 2023.- Tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024.- Cốt cán tiếp thu bồi dưỡng hè do Bộ, Sở GD&ĐT triển khai.- Chuẩn bị nội dung và các điều kiện tổ chức các lớp bồi dưỡng hè 2023.- Kiểm tra công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp.- Chỉ đạo các trường tổ chức Hoạt động hè 2023.
